

Bản án số: 52/2025/HSST  
Ngày 07 tháng 8 năm 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Sỹ Hoài

Ông Vũ Văn Nở

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Bạch Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 258/2025/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu T** - sinh ngày 13/4/2005 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn E, xã X (trước đây là xã D) - huyện D (nay là xã D), tỉnh Khánh Hòa; Căn cước công dân số: 056205002937 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/6/2021; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị H1; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2024; có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:** Ông Nguyễn Trung T1, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn X, xã V - thành phố N (nay là phường T), tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 15/11/2024, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp cùng Công an phường T tiến hành tuần tra, kiểm tra, khi đến khu vực trước Căn hộ HUB, số E đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện Nguyễn Hữu T có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Quá trình kiểm tra, T tự giao nộp 01 túi nylon màu trắng - vàng, in dòng chữ AK Mask, có khoá hãm miệng, kích thước (15x8)cm bên trong gồm:

01 túi nylon màu trắng có khoá hàn miệng kích thước (5x8,5)cm bên trong chứa 10 viên nén hình chữ nhật màu xanh (*niêm phong ký hiệu A*);

04 túi nylon màu trắng, có khoá hàn miệng kích thước (2x4,5)cm và 01 túi nylon màu trắng được hàn kín bên trong, tất cả đều chứa chất tinh thể màu trắng (*niêm phong ký hiệu B*);

02 túi nylon màu đỏ được hàn kín bên trên có in dòng chữ “Ferrari”, kích thước (6x9)cm bên trong đựng chất bột (*niêm phong ký hiệu C*).

Lúc này, T khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy “khay”, số viên nén màu xanh là ma túy “thuốc lắc”, còn túi “Ferrari” là ma túy “nước vui” của T mang đi bán cho khách. Sau đó, Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Nguyễn Hữu T về trụ sở làm việc.

Tại trụ sở công an phường T, Nguyễn Hữu T khai nhận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 15/11/2024, T đang ngồi uống cà phê ở quán P tại khu vực Cầu Ô, đường B T thì có một người phụ nữ sử dụng mạng xã hội Zalo với tên “Bà Hoàng Tâm T2” (*không rõ nhân thân, lai lịch*) liên hệ với T để hỏi mua 02 túi ma túy “Nước vui, 01 hộp 10 ma túy “khay”, 10 viên ma túy “thuốc lắc” và hẹn giao đến khu vực trước Căn hộ HUB, số E đường T, phường T, thành phố N vào lúc 12 giờ cùng ngày; T đồng ý bán số ma túy trên với giá 20.000.000 đồng. Sau đó, T liên hệ qua mạng xã hội Facebook với nam thanh niên “Châu Gia H2” hỏi mua 02 túi ma túy “nước vui” giá 6.000.000 đồng và hẹn H2 giao số ma túy trên tại quán cà phê Phương T3 tại khu vực Cầu Ô, đường B T. Tiếp đó, T liên hệ mạng xã hội Facebook với nam thanh niên “Minh Khang” (*không rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua một hộp 10 ma túy “khay”, 10 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 11.100.000 đồng và hẹn K giao tại khu vực cổng chào thôn Đ, xã V, thành phố N. Sau khi mua được ma túy của “Châu Gia H2” và “Minh K”, H2 chở T đi đến khu vực trước Căn hộ HUB, số E đường T, phường T, thành phố N rồi T xuống xe đứng đợi giao ma túy cho ma túy cho “Bà Hoàng Tâm T2” thì bị tổ công tác phát hiện và bắt quả tang.

Tại Bản Kết luận giám định số 671/2024/KL-KTHS ngày 22/11/2024, Phòng K3 Công an tỉnh K kết luận:

+ Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,6385g (*Ba phẩy sáu ba tám năm gam*), loại MDMA.

+ Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,0337g (*Năm phẩy không ba ba bảy gam*), loại Ketamine.

+ Chất bột trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,2895g (*Một một phẩy hai tám chín năm gam*), loại Methamphetamine và Ketamine.

+ Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn lại các viên nén trong mẫu ký hiệu A, tinh thể trong mẫu ký hiệu B, chất bột trong mẫu ký hiệu C có khối lượng lần lượt là 3,3926g, 4,7268g, 10,6552g.

Tại Cáo trạng số 136/CT-VKSNT ngày 06/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang (*nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hoà*) đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên toà:***

- Đại diện Viện kiểm sát Khu vực 1 - Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính ngày 15/11/2024. Về hình phạt bổ sung, đề nghị phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) đến 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung công quỹ nhà nước. Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bịch nylon màu trắng - vàng, in dòng chữ AK Mask, có khoá hần miệng, kích thước (15x8)cm và sổ ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định; tịch thu, sung công quỹ 01 điện thoại di động Iphone, màu đen, sử dụng số thuê bao 0342022634 của bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi của mình đúng như Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa truy tố; đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:

[3.1] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận những lời khai trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, không bị bức cung và nội dung bản Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai cho bị cáo. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 15/11/2024, tại khu vực trước Căn hộ HUB, số E đường T, phường T - thành phố N (nay là phường N), Nguyễn Hữu T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm: 3,6385g ma túy loại MDMA; 5,0337g ma túy loại Ketamine; 11,2895g ma túy là hỗn hợp giữa M và Ketamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, T thừa nhận đã mua sổ ma túy trên từ các đối tượng tên “Châu Gia H2”, “Minh Khang” (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với mục đích bán lại cho “Bà Hoàng Tâm T2” để thu lợi bất chính và thời điểm bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang thì bị cáo đang đứng chờ để giao sổ ma túy trên cho “Bà Hoàng Tâm T2”. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hữu T đã đủ

dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3.1] Về khối lượng ma túy mà Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo có kết quả giám định là: 3,6385g ma túy loại MDMA; 5,0337g ma túy loại Ketamine; 11,2895g ma túy là hỗn hợp giữa hai loại Methamphetamine và Ketamine. Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với 11,2895g ma túy là hỗn hợp giữa 02 chất ma túy thành phần là Methamphetamine và Ketamine: Xét thấy Methamphetamine và Ketamine là 02 chất ma túy không được quy định trong cùng một khoản của Điều 251 của Bộ luật Hình sự nên việc xác định tỷ trọng của từng chất ma túy thành phần trong chất ma túy hợp thành để xác định khối lượng từng chất ma túy là bắt buộc để làm căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Ngày 05/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang (*nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa*) ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 59/2025/HSST-QĐ để yêu cầu điều tra làm rõ khối lượng của từng loại ma túy thành phần (*Methamphetamine, Ketamin*) có trong 11,2895g chất ma túy hợp thành là bao nhiêu. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang (*nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa*) đã có Công văn số 74/VKS-HS ngày 30/6/2025 viện dẫn khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 cho rằng yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung trên là không cần thiết.

Dựa vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy không có căn cứ để xác định được tỷ trọng chính xác của từng chất ma túy thành phần có trong 11,2895g là hỗn hợp giữa Methamphetamine và Ketamine. Để đảm bảo nguyên tắc suy đoán vô tội, Hội đồng xét xử vận dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo để xác định toàn bộ khối lượng 11,2895g đều là loại Ketamine (*chất có định lượng cao hơn khi truy cứu trách nhiệm hình sự*) khi tính toán tỷ lệ phần trăm về khối lượng các loại ma túy trong trường hợp bị cáo mua bán nhiều chất ma túy khác nhau theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ. Tương đương, bị cáo đã có hành vi mua bán: 3,6385g ma túy loại MDMA và 5,0337g + 11,2895g = 16,3232g ma túy loại Ketamine.

- Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng các loại ma túy như sau: Ma túy loại MDMA là 12,13%; ma túy loại Ketamine là 16,32%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy là 28,45% (dưới 100%).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng số 136/CT-VKSNT ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang (*nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa*) đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Hữu Thắng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy rất độc hại, tàn phá, hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên

nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, gián tiếp ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi xem xét, quyết định mức hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội vì mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với số ma túy thu được của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bìch nylon màu trắng - vàng, in dòng chữ AK Mask, có khoá hần miệng, kích thước (15x8)cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0342022634 của bị cáo, xét thấy đây là phương tiện phạm tội mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cho các con nghiện nên cần tịch thu sung công quỹ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các vấn đề khác: Đối với các đối tượng tên “Châu Gia H2”, “Minh Khang” và “Bà Hoàng Tâm T2” là những người có hành vi mua bán ma túy với bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ thì xem xét xử lý sau.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T **08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 15/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hữu T số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 86; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động Iphone, màu đen, sử dụng số điện thoại 0342022634 (Điện thoại đã qua sử dụng, bị vỡ mặt sau, không kiểm tra chất lượng bên trong). Điện thoại nứt mặt lưng.

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi: “số: 671-GT/2024; Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 3,392 gam”; một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hương T5, Nguyễn Quang A, Nguyễn Văn T6 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh K

- 01 phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi: “số: 671-GT/2024; Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 4,7268 gam”; một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hương T5, Nguyễn Quang A, Nguyễn Văn T6 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh K;

- 01 phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi: “số: 671-GT/2024; Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C: 10,6552 gam”; một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hương T5, Nguyễn Quang A, Nguyễn Văn T6 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh K;

- 01 bịch nylon màu trắng - vàng, in dòng chữ AK Mask có khoá hần miệng kích thước (15x8)cm.

*(Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Khánh Hòa.
- Phòng PV06 Công an tỉnh Khánh Hoà;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Ngọc Bảo Trâm**